

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2023 – 2024**MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6****A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ****I. TRẮC NGHIỆM**

Câu 1: Vùng cư trú chủ yếu của nhà nước Văn Lang và Âu Lạc là khu vực nào của Việt Nam hiện nay?

- A. Tây Bắc và Đông Bắc. C. Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.
B. Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ. D. Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.

Câu 2: Hoạt động sản xuất chính của cư dân Văn Lang, Âu Lạc là gì?

- A. Săn bắt thú rừng. C. Đúc đồng.
B. Trồng lúa nước. D. Làm đồ gốm.

Câu 3: Đặc điểm đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc là gì?

- A. Chịu ảnh hưởng từ tôn giáo. C. Giản dị, hoà hợp với tự nhiên.
B. Phụ thuộc hoàn toàn với tự nhiên. D. Chịu ảnh hưởng từ Trung Quốc.

Câu 4: Để thực hiện chính sách đồng hóa đối với dân tộc ta, chính quyền phong kiến phương Bắc đã thực hiện biện pháp nào dưới đây?

- A. Bắt người Hán sinh sống và tuân theo các phong tục tập quán của người Việt.
B. Xây đắp các thành, lũy lớn và bố trí lực lượng quân đồn trú đông đảo.
C. Chia nước ta thành các quận, huyện rồi sáp nhập vào lãnh thổ Trung Quốc.
D. Đưa người Hán sang nước ta, ở lẫn với người Việt; bắt người Việt theo phong tục, tập quán của người Hán.

Câu 5: Xã hội nước ta dưới thời Bắc thuộc xuất hiện những tầng lớp mới nào?

- A. Lạc hầu, địa chủ người Việt. C. Lạc tướng, nông dân lệ thuộc.
B. Nô tì, nông dân công xã. D. Địa chủ Hán, nông dân lệ thuộc.

Câu 6: Những biểu hiện nào cho thấy chính sách đồng hoá của phong kiến phương Bắc đối với nước ta đã thất bại?

- A. Những cuộc đấu tranh chống lại phong kiến phương Bắc.
B. Tiếng Việt, tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, phong tục tập quán vẫn được bảo tồn.
C. Đứng đầu làng, xã là tù trưởng, hào trưởng người Việt.
D. Lễ hội diễn ra thường xuyên.

Câu 7: Để giữ gìn tiếng nói và chữ viết của mình, người Việt đã làm gì?

- A. Học chữ Hán và viết chữ Hán.
C. Chỉ sử dụng tiếng nói của tổ tiên mình.
B. Không chấp nhận ngôn ngữ, chữ viết ngoại lai.
D. Tiếp thu chữ Hán, nhưng vẫn sử dụng tiếng Việt.

Câu 8: Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa ở đâu?

- A. Hát Môn. B. Mê Linh. C. Cổ Loa. D. Luy Lâu.

Câu 9: Sau khi lên ngôi vua, Lý Bí đặt tên nước là gì?

- A. Văn Lang. C. Đại Cồ Việt.
B. Vạn Xuân. D. Đại Việt.

Câu 10: Năm 906, nhà Đường buộc phải phong cho Khúc Thừa Dụ chức quan gì?

- A. Tiết độ sứ. B. Đô úy. C. Thứ sử. D. Thái thú.

Câu 11: Ngô Quyền sử dụng chiến thuật nào để chống lại quân xâm lược Nam Hán?

- A. Đánh nhanh, thắng nhanh. C. Đóng cọc ngầm trên sông Bạch Đằng.
B. Đánh chắc, tiến chắc. D. Công thành, diệt viện.

Câu 12: Chính quyền phong kiến phương Bắc thực hiện chính sách đồng hóa nhằm biến người Việt thành người Hán, xóa bỏ nền văn hóa của dân tộc ta?

- A. Đúng. B. Sai.

Câu 13: Đứng đầu nhà nước Văn Lang là An Dương Vương, đứng đầu nhà nước Âu Lạc là các vua Hùng?

- A. Đúng. B. Sai.

Câu 14: Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa nhằm chống lại ách đô hộ của nhà Đường?

- A. Đúng. B. Sai.

Câu 15: Trần Bạch Đằng năm 938 đã chấm dứt thời Bắc thuộc, mở ra thời kì độc lập, tự chủ lâu dài trong lịch sử dân tộc ta?

- A. Đúng. B. Sai.

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Em hãy cho biết những phong tục nào trong văn hóa Việt Nam hiện nay được kế thừa từ thời Văn Lang, Âu Lạc?

Những phong tục trong văn hóa Việt Nam hiện nay được kế thừa từ thời Văn Lang, Âu Lạc là:

- Thờ cúng tổ tiên, thờ các thần tự nhiên.
- Làm bánh chưng, bánh giầy vào ngày tết.
- Sử dụng trầu cau trong cưới hỏi,...

Câu 2: Theo em, tại sao nói khoảng thời gian từ năm 179 TCN đến năm 938 được gọi là thời kì Bắc thuộc?

- Khoảng thời gian từ năm 179 TCN đến năm 938 được gọi là thời kì Bắc thuộc vì đây là thời kì nước ta bị các triều đại phong kiến Trung Quốc thống trị, đô hộ.

Câu 3: Em hãy hoàn thành bảng thống kê các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu chống Bắc thuộc?

Thời gian	Khởi nghĩa
Năm 40 - 43	(1)
Năm 248	(2)
Năm 542 - 602	(3)
Năm 713 - 722	(4)
Khoảng cuối thế kỉ VIII	(5)

(1): Khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

(2): Khởi nghĩa Bà Triệu.

(3): Khởi nghĩa Lý Bí.

(4): Khởi nghĩa Mai Thúc Loan.

(5): Khởi nghĩa Phùng Hưng.

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Nước ngầm chiếm khoảng bao nhiêu % tổng lượng nước ngọt trên Trái Đất?

- A. 20%. B. 30%. C. 40%. D. 50%.

Câu 2: Dựa vào kiến thức đã học, em hãy cho biết có những vòng tuần hoàn nước nào?

- A. Vòng tuần hoàn lớn và vòng tuần hoàn nhỏ.
B. Vòng tuần hòa cực lớn và vòng tuần hoàn cực bé.
C. Vòng tuần hoàn lớn và cực lớn.
D. Vòng tuần hoàn bé và vòng tuần hoàn cực bé.

Câu 3: Ngày nào sau đây được chọn là “Ngày Nước thế giới”?

- A. Ngày 22/6. B. Ngày 22/3. C. Ngày 22/9. D. Ngày 22/12.

Câu 4: Hồ nước ngọt Bai-kan thuộc quốc gia nào sau đây?

- A. Hoa Kỳ. C. Ấn Độ.
B. Trung Quốc. D. Liên bang Nga.

Câu 5: Ở miền ôn đới nguồn cung cấp nước cho sông chủ yếu là do đâu?

- A. Nước mưa. B. Nước ngầm. C. Băng tuyết. D. Nước ao, hồ.

Câu 6: Chi lưu là gì?

- A. Là các con sông làm nhiệm vụ thoát nước cho sông chính.
B. Là các con sông đổ nước vào con sông chính và sông phụ.
C. Là diện tích đất đai cung cấp nước thường xuyên cho sông.
D. Là lượng nước chảy tạo ra mặt cắt ngang lòng ở con sông.

Câu 7: Nước biển và đại dương có mấy sự vận động?

- A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

Câu 8: Nguyên nhân sinh ra hiện tượng thủy triều là gì?

- A. Động đất ở đáy biển. C. Do gió thổi.
B. Núi lửa phun. D. Sức hút Mặt Trăng và Mặt Trời.

Câu 9: Trên các biển và đại dương có những loại dòng biển nào sau đây?

- A. Dòng biển nóng và dòng biển lạnh. C. Dòng biển nóng và dòng biển trắng.
B. Dòng biển lạnh và dòng biển nguội. D. Dòng biển trắng và dòng biển nguội.

Câu 10: Thổ nhưỡng là lớp vật chất mỏng, tơi xốp bao phủ trên bề mặt các lục địa và đảo, được đặc trưng bởi độ phì?

- A. Đúng. B. Sai.

Câu 11: Đất không có tầng nào sau đây?

- A. Hữu cơ. B. Đá mẹ. C. Vô cơ. D. Tích tụ.

Câu 12: Loại đất nào sau đây thường được dùng để trồng cây lúa nước?

- A. Đất phù sa. B. Đất đỏ badan. C. Đất feralit. D. Đất đen, xám.

Câu 13: Sinh vật trên Trái Đất tập trung chủ yếu ở đâu?

- A. Đới ôn hòa và đới lạnh. C. Đới nóng và đới ôn hòa.
B. Xích đạo và nhiệt đới. D. Đới lạnh và đới nóng.

Câu 14: Các loài động vật nào sau đây thuộc loài động vật di cư?

- A. Gấu trắng Bắc Cực. C. Các loài chim.
B. Vượn cáo nhiệt đới. D. Thú túi Châu Phi.

Câu 15: Nhân tố tự nhiên nào sau đây có ảnh hưởng đến sự phân bố sinh vật trên Trái Đất rõ nhất?

- A. Khí hậu. B. Thổ nhưỡng. C. Địa hình. D. Nguồn nước.

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Dựa vào kiến thức đã học, em hãy cho biết thủy quyển là gì, các thành phần chủ yếu của thủy quyển?

- Thủy quyển: Là lớp nước bao phủ trên Trái Đất.
- Thành phần của thủy quyển:
 - + Nước trong các biển, các đại dương.
 - + Nước trên lục địa (sông, hồ, băng, tuyết, nước ngầm,...).
 - + Hơi nước trong khí quyển.

Câu 2: Nêu khái niệm lớp đất? Dựa vào những nhân tố nào để phân chia các nhóm đất?

- Lớp vật chất mỏng, tơi xốp bao phủ trên bề mặt các lục địa và đảo, được đặc trưng bởi độ phì được gọi là lớp đất.
- Lớp đất trên thế giới rất đa dạng. Tùy thuộc vào quá trình, nhân tố hình thành và tính chất của đất mà người ta chia ra các nhóm đất khác nhau.

Câu 3: Tại sao các loài sinh vật lại đứng trước nguy cơ tuyệt chủng?

- Vì:

- + Môi trường sống bị tàn phá quá mức.
- + Sự phát triển của đô thị hóa.
- + Ô nhiễm môi trường.
- + Nạn săn bắn động vật trái phép.

HẾT.